

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

Tên ngành, nghề: Trồng trọt và Bảo vệ

thực vật Mã ngành, nghề: 5620111

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên.

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

I. Mục tiêu đào tạo

I.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo kỹ thuật viên trình độ trung cấp ngành Trồng trọt-BVTV, có đạo đức và chuyên môn nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm và tự tạo việc làm, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Chương trình trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp của một kỹ thuật viên trung cấp ngành Trồng trọt – BVTV.

I.2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi kết thúc khóa học, người học có khả năng

I.2.1 Về kiến thức

- Khai thác những kiến thức cơ bản về ngoại ngữ , tin học và khoa học tự nhiên liên quan đến ngành đào tạo để làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;

- Tổng hợp được các kiến thức cơ sở của ngành học làm nền tảng để tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng chuyên môn theo hướng ứng dụng nông nghiệp bền vững;

- Trình bày được những kiến thức căn bản về sinh lý thực vật, đất trồng, phân bón, BVTV và các loại giống cây trồng;

- Phân tích được các vấn đề cơ bản về sinh lý thực vật, giống cây trồng, đất-phân bón trên cây trồng, các diễn biến về đặc tính sinh học của các loài dịch hại và thiên địch;

- Vận dụng những kiến thức đã học vào quy trình tác nghiệp của mình như việc

tổ chức và thực hiện các quy trình canh tác các loại cây trồng, bảo vệ thực vật, sản xuất giống, công tác khuyến nông... Có ý thức bảo vệ môi trường và xây dựng nền sản xuất nông nghiệp bền vững.

1.2.2. Về kỹ năng

- Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ thông thường dùng trong các phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm để tổ chức sản xuất các loại cây trồng, điều tra, phát hiện và phòng trừ các loài dịch hại đạt hiệu quả cao;

- Thực hiện được các thao tác kỹ thuật trong chọn tạo giống cây trồng, kỹ thuật thâm canh, chăm sóc, bảo vệ cây trồng, tổ chức hoặc tham gia thực hiện các qui trình sản xuất thuộc lĩnh vực sản xuất cây trồng và quản lý dịch hại, tổ chức và điều hành hoạt động một trang trại trồng trọt;

- Thực hiện được việc điều tra, phát hiện, phòng trừ dịch hại và bảo tồn thiên địch đạt hiệu quả cao, sử dụng được các loại thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng,

- Có khả năng thực hiện được việc quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), các điểm trình diễn, các thí nghiệm-khảo nghiệm đồng ruộng đơn giản phục vụ cho việc chọn giống, phân bón và thuốc BVTV;

- Thực hiện được việc sơ chế, bảo quản sản phẩm trồng trọt sau khi thu hoạch.

- Học viên có thể làm việc độc lập và tham gia thực hiện công việc theo nhóm.

1.2.3. Về thái độ

- Có lập trường và quan điểm vững vàng về chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nắm vững, chấp hành và vận dụng sáng tạo các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước vào lĩnh vực phát triển trồng trọt- BVTV.

- Có ý thức tự học, phát triển năng lực nghề nghiệp tiếp cận công nghệ mới trong ngành trồng trọt-BVTV.

- Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, trung thực, cần cù chịu khó, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm và sáng tạo trong nghề nghiệp, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào lĩnh vực sản xuất của ngành nhằm tạo ra các sản phẩm có chất lượng, giá trị kinh tế cao cho xã hội.

1.2.4. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng:

- Chính trị, đạo đức:

+ Hiểu biết cơ bản về đường lối cách mạng và kinh tế của Đảng, về Hiến pháp và pháp luật của nhà nước. Yêu nước, trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật.

+ Yêu nghề, có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Có kỹ năng lao động nghề nghiệp, sống lành mạnh, phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc và địa phương trong từng giai đoạn lịch sử;

+ Có ý thức học tập và rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu công việc.

- Thể chất, quốc phòng:

+ Rèn luyện thân thể bảo đảm sức khoẻ học tập và công tác khi ra trường, phù hợp với lao động nghề nghiệp;

+ Có kiến thức và kỹ năng về quân sự phổ thông để thực hiện nghĩa vụ quốc phòng toàn dân.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp đạt trình độ trung cấp Trồng trọt-bảo vệ thực vật, người học đủ năng lực chuyên môn để làm việc theo chức năng tại các cơ sở, cơ quan chuyên ngành Nông nghiệp, BVTV hoặc các HTX, trang trại, tại các hộ gia đình, tham gia phục vụ nghiên cứu trong các cơ sở nghiên cứu và có thể tổ chức kinh doanh thuốc BVTV, giống cây trồng ở qui mô hợp lý,

II. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 23

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1605 giờ

- Khối lượng các môn học chung /đại cương: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1350 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 465 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1084 giờ

- Thời gian khóa học: 1,5 năm

III. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ/ HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung/đại cương	12	255	94	148	13
MH 01	Chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục Quốc phòng và An	2	45	21	21	3

	ninh					
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Ngoại ngữ	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	53	1350	371	936	43
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	14	285	130	141	14
MH 07	Sinh lý thực vật	3	60	29	28	3
MH 08	Giống cây trồng	3	60	29	28	3
MH 09	Khí tượng nông nghiệp	2	45	14	29	2
MH 10	Đất trồng – Phân bón	3	60	29	28	3
MH 11	Phương pháp thí nghiệm	3	60	29	28	3
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	39	1065	241	795	29
MĐ 12	Sản xuất nông nghiệp hữu cơ	2	45	14	29	2
MH 13	Nông nghiệp công nghệ cao	2	45	14	29	2
MH 14	Thực hành nông nghiệp tốt (GAP)	2	45	14	29	2
MH 15	Bảo vệ thực vật đại cương	4	90	28	58	4
MH 16	Thuốc BVTV	3	60	29	28	3
MH 17	Pháp luật chuyên ngành	2	30	28	28	2
MĐ 18	Kỹ thuật canh tác cây lương thực	4	90	28	58	4
MĐ 19	Kỹ thuật canh tác cây ăn quả	4	90	28	58	4
MĐ 20	Kỹ thuật canh tác cây công nghiệp	3	60	29	28	3
MĐ 21	Kỹ thuật canh tác cây rau	3	60	29	28	3
MĐ 22	Thực tập nghề nghiệp	2	90	0	90	0
MĐ 23	Thực tập cuối khóa	8	360	0	360	0
Tổng cộng		65	1605	465	1084	56

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

ThS. Nguyễn Tiến Huyền

